

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
2. Địa chỉ: thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, TP Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h-17h T2T3T4T5T6.
(Thời gian làm việc trong ngày theo qui định của UBND Thành phố Hải Phòng).
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A. KHỐI HÀNH CHÍNH							
1	Đoàn Hải Nam	002288/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Phó giám đốc chuyên môn - Phụ trách chuyên môn BV		Tăng cường Khoa Châm cứu
2	Phạm Thanh Tùng	003514/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 607/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Nhi-TB
3	Đinh Thị Phượng	002278/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Nội
4	Đỗ Minh Hậu	010662/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Tăng cường Khoa VLTL- PHCN
5	Ngô Thị Hiền	002305/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Khám bệnh

6	Nguyễn Thị Liên	005668/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa VLTL
7	Hoàng Thị Ngọc	010167/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
8	Phạm Thị Huyền	002286/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nhi-TB
9	Bùi Thị Thu Hằng	002290/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường khoa Châm cứu -DS
10	Trần Thị Minh Ngọc	008450/ HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (mùa hè sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00; mùa đông sáng từ 7h30-12h00, chiều từ 13h30-17h00), (T2T3T4T5T6); trực theo lịch	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ đào tạo ĐD răng hàm mặt		Tăng cường Khoa Khám bệnh
11	Nguyễn Thị Thu Hằng	002893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
12	Nguyễn Thị Thanh Tâm	008817/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Khám bệnh
13	Phạm Duy Bình	001074/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Đại học điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nội

14	Đào Việt Cường	011350/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngoại-phụ
B. KHỎI CHUYÊN MÔN							
I. KHOA NỘI (K03)							
15	Nguyễn Tiến Dũng	002850/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
16	Phạm Viết Duân	002291/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng/KTV Phục hồi chức năng		
17	Nguyễn Thùy Liên	012869/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
18	Nguyễn Thị Huyền Trang	000201/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
19	Phạm Mạnh Hùng	006094/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
20	Vũ Thị Huyền	000315/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
21	Nguyễn Hồng Thái	011125/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường
22	Vũ Đăng Ninh	008809/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
23	Lương Thị Thanh	002255/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

24	Phạm Thị Hà	002262/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
25	Lương Thị Trang	003931/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
26	Đoàn Thị Thu Nga	002852/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
27	Vũ Thị Tươi	000160/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
28	Nguyễn Văn Mến	010977/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
29	Đoàn Thị Hoa	002250/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
30	Đoàn Thị Tuyết Nhung	002259/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
31	Trần Thị Hoàng Anh	010146/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

32	Đỗ Hiệp Linh	000486/ HP-GPHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
II. KHOA VLTL - PHCN (K31)							
33	Vũ Hữu Tuyên	008572/ HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 603/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
34	Đoàn Thị Minh Nguyệt	001309/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
35	Đào Thị Hoa	002273/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
36	Nguyễn Thị Huyền Trang	013305/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
37	Nguyễn Thị Phương Thảo	013008/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
38	Trần Thị Hoa	012871/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
39	Vũ Văn Đô	000275/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
40	Hà Phương Thảo	000270/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
41	Vũ Công Tú	000279/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
42	Nguyễn Mạnh Đức	013388/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		

43	Nguyễn Duy Hương	012387/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
44	Trần Anh Thanh	002247/ HP-CCHN	Thực hiện CM VLTL-Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
45	Đỗ Thị Hạnh	002253/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
46	Nguyễn Thị Trường	002246/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
47	Trần Thị Hương	001647/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
48	Đỗ Thanh Hoàng	011892/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
49	Đồng Thị Thu Hiền	010714/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
50	Vũ Đức Vinh	008766/ HP-CCHN; Số: 841/QĐ-SYT	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; KTV VLTL- PHCN		

51	Nguyễn Thị Thu Trang	003513/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
52	Vũ Thị Hiền	002878/ HP-CCHN	Thực hiện KT VLTL	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV CĐ		
53	Đỗ Thị Tâm	013410/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
54	Ngô Thị Hiền	013411/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
55	Nguyễn Thị Phương Nga	010478/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

III. KHOA KHÁM BỆNH (K01)

56	Đặng Thị Hương	004716/ HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
57	Phạm Thị Thủy	001117/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; bổ sung khám chữa bệnh bằng YHCT theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
58	Trương Thị Hiền	001059/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
59	Nguyễn Thị Hồng Châu	012537/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		

60	Mai Thị Yến	008416/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
61	Đỗ Thị Nga	000127/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
62	Vũ Văn Nam	012664/ HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		BS Mới
63	Nguyễn Thu Thủy	002293/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ TH		
64	Đoàn Thu Huyền	010201/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
65	Phan Thị Phương Trúc	011105/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
66	Nguyễn Quang Huy	000388/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ YHCT		
67	Ngô Thị Kim Cúc	001076/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
68	Phạm Thị Thúy	001238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
69	Vũ Thị Oanh	002298/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

70	Đoàn Thị Thanh Thanh	011885/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
71	Chu Thị My	011893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
72	Nguyễn Thị Huyền Trang	009000/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

IV. KHOA NGOẠI (K19)

73	Phạm Trung Hà	002296/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung KB, CB chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 15/9/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI Ngoại		
74	Đào Thị Duyên	001065/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
75	Đào Quang Hải	012880/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
76	Nguyễn Thị Lệ Quyên	0000125/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
77	Khúc Thị Song Hương	033097/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường
78	Bùi Thị Thảo	010959/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

79	Nguyễn Thị Thu An	013232/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
80	Đoàn Thị Linh	002275/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
81	Ngô Thị Hương	011352/ HP-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
82	Vũ Thị Huệ	010582/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
83	Bùi Thái Phong Anh	011890/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
84	Lê Văn Mạnh	011787/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
85	Đoàn Thị Thanh Tâm	006937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
86	Nguyễn Thị Vân Anh	012486/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
87	Vũ Trọng Nghĩa	013440/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		

88	Nguyễn Thị Thanh	001071/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
V. KHOA NHI - TẬP BỆNH (K18)							
89	Đinh Tiến Minh	0014314/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
90	Nguyễn Đức Tùng	012350/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
91	Phạm Thị Minh Phương	002289/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
92	Nguyễn Thị Thanh Hương	002283/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
93	Vũ Thị Bình	012870/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
94	Phạm Thị Lệ Thủy	000308/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
95	Nguyễn Thị Thu Hường	012917/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
96	Nguyễn Thúy Hằng	011217/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
97	Cao Hải Đăng	013499/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
98	Phạm Như Hòa	003937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

99	Đào Vũ Phương Chi	010623/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
100	Đàm Thị Thu Hương	006079/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
101	Nguyễn Xuân Anh	009294/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
102	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002280/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
103	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	008759/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
104	Đỗ Thị Thúy Nga	010184/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
105	Trần Hùng Mạnh	011302/ HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
106	Lê Thị Quyên	001684/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

107	Phạm Đức Việt	002251/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
-----	---------------	--------------------	---	---	------------------	--	--

IV. KHOA CHÂM CỨU DƯỠNG SINH (K16)

108	Cao Thanh Phong	002258/ HP-CCHN;	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 1242/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
109	Vũ Thanh Hương	006136/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
110	Vũ Hoàng Việt	010477/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
111	Vũ Hồng Khánh	002268/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
112	Nguyễn Ngọc Kiên	013292/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
113	Cao Bích Hồng	013294/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
114	Nguyễn Thế Hùng	001812/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
115	Phạm Thùy Linh	013178/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
116	Nguyễn Đức Lợi	009854/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

117	Tạ Văn Cường	012575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
118	Phạm Thị Ngọc	002270/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
119	Trần Thị Thu Hương	002287/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
120	Vũ Hải Nam	002264/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng TH		
121	Phạm Thị Phương	008998/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
122	Lê Thu Thủy	011550/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
123	Nguyễn Thị Mai Phương	010316/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
124	Cao Văn Vĩnh	006575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

125	Đỗ Thị Hải Uyên	011351/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
126	Nguyễn Thị Tươi	010402/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
127	Nguyễn Thị Luyến	008997/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

VII. KHOA NGŨ QUAN (K16.1)

128	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	001045/ HP-CCHN;	KB, CB CK Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 04/8/2017; bổ sung KB, CB chuyên khoa Y học cổ truyền theo QĐ số 1250/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
129	Nguyễn Thị Thanh Loan	006975/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
130	Trần Thị Thúy Hạnh	002260/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
131	Nguyễn Hà Giang	013009/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
132	Bùi Lê Nhân	000684/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Bác sĩ Mới
133	Nguyễn Thị Phượng	033548/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường

134	Phạm Thị Trang	002295/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ/KTV Phục hồi chức năng		
135	Đặng Thị Diệu Hằng	008808/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
136	Hoàng Bùi Phương Thảo	010703/ HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
137	Nguyễn Hữu Tân	002265/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
138	Trần Thị Ngân	009150/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
139	Thân Thị Thanh Hương	002248/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
140	Nguyễn Thị Xuân Yến	010287/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
141	Quản Thị Thu Huế	011186/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

142	Hoàng Văn Điều	010156/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
143	Hoàng Thị Thu Phương	002267/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
144	Vũ Thị Lan Hương	011422/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
145	Hoàng Thị Hải Hà	011726/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

VIII. KHOA CẬN LÂM SÀNG (K3947)

146	Bùi Bá Tình	000042/ HP-CCHN	Phòng Xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân sinh học		
147	Lê Thị Quỳnh Châu	001064/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN kỹ thuật xét nghiệm y học		
148	Phạm Thị Vân	008999/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
149	Đỗ Thị Thanh Bình	001072/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

150	Bùi Ngọc Linh Chi	010612/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
151	Nguyễn Thị Lý	002685/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
152	Nguyễn Thị Ngọc Anh	010080/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Xét nghiệm		
153	Đàm Thị Bích Thảo	009734/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
154	Nguyễn Thị Hương	009149/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
155	Ngô Đức Toàn	002303/ HP-CCHN	Thực hiện CMKT chụp Xquang	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV X-quang		

IX. KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - DINH DƯỠNG (K4345)

156	Trần Thị Thanh Thủy	003467/ HP-CCHN	Theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		Theo Hợp đồng lao động
157	Đào Thị Thúy Hồng	002281/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng dại học		Theo Hợp đồng lao động
158	Đào Thị Tân	002284/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		Theo Hợp đồng lao động

159	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	012719/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Theo Hợp đồng lao động
160	Nguyễn Thị Phương Thanh	002301/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Theo Hợp đồng lao động
161	Phạm Thị Hương Trang	002295/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Theo Hợp đồng lao động

Tổng: 161 NV

Hải Phòng, ngày 23 tháng 06 năm 2025

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: *Khổng Hữu Cường*



UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẢN SAO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....000684...../ HP - GPHN

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được tư nhân, Sở Y tế,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Bùi Lê Nhân**

Ngày, tháng, năm sinh: 22/10/1999

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:

031099012571

Ngày cấp: 24/09/2024

Nơi cấp: Bộ Công An

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 26 tháng 4 năm 2030

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày:

16-06-2025

Số chứng thực: 1946

Quyền số: 01 SCT/BS

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thủy Vân



Trần Quốc Trinh

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

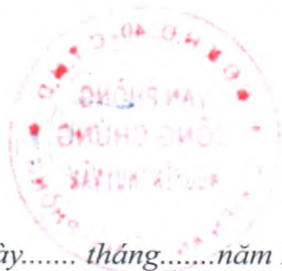
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số: 184/QĐ – YHCT

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 2657/SYT-TCHC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền ký hợp đồng lao động với bà Bùi Lê Nhân;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Bùi Lê Nhân, ngày tháng năm sinh: 22/10/1999, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền.

Địa điểm làm việc: Khoa Ngũ quan

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

Điều 2. Bà Bùi Lê Nhân được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2,34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 16/6/2025.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Điều Dưỡng, khoa Ngũ quan và bà Bùi Lê Nhân, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Khổng Hữu Cường

Số: 06 /HĐLĐ

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 2657/SYT-TCHC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền ký hợp đồng lao động với bà Bùi Lê Nhân;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Khổng Hữu Cương

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: Bùi Lê Nhân

Sinh ngày: 22/10/1999

Giới tính: Nữ

Quê quán: Tân Viên, An Lão, Hải Phòng

Địa chỉ nơi cư trú: Đại Điền, Tân Viên, An Lão, Hải Phòng.

Địa chỉ tạm trú: Đại Điền, Tân Viên, An Lão, Hải Phòng.

Điện thoại: 0328494844

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 109867662579 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Đồng Đa – Hà Nội – phòng giao dịch Hồ Giám).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031099012571 Cấp ngày: 24/9/2024 - Bộ Công An.



Trình độ chuyên môn: Bác sĩ
Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền
Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản
Trình độ ngoại ngữ: Anh A2
Chứng chỉ hành nghề (nếu có): Số: 000684/HP-GPHN cấp ngày 26/4/2025.
Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:
Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 9 tháng, kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2025 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 9 tháng.

2. Công việc và vị trí việc làm

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý¹: Khoa Ngũ quan
- c) Vị trí việc làm²: Khám bệnh, chữa bệnh.
- d) Nhiệm vụ³: Theo sự phân công của Trưởng khoa

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
 - Mức lương: $2,34 \times 85\% = 1,99$
 - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
 - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
 - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
 - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự
 - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
 - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi
 - Thời giờ làm việc: 8h/ngày

¹ Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

² Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

³ Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận⁴: Không

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận⁵: Không

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

⁴ Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

⁵ Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 16 tháng 6 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

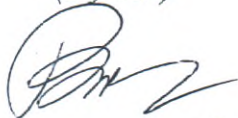
Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Bên B

(Ký tên)



Bùi Lê Nhân

Bên A

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hải Cường

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **012664** / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y dược ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ VĂN NAM**

Sinh ngày: 03/08/1980

Thẻ Căn cước công dân số: 031080003268

Ngày cấp: 28/06/2021

Nội cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Thôn An Bò, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh
Đảo, thành phố Hải Phòng

Vào ngành chuyên môn: Bác sỹ y khoa

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh đa
khoa.

Ngày: 21-04-2022

Hải Phòng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

Số: 321/Quyển

KT. GIÁM ĐỐC

UBND XÃ DŨNG TIẾN, H. VĨNH ĐẢO, TP. HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Trinh

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quỳnh

Số: 493 /QĐ-TTĐDNTT

Hải Phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hợp đồng làm việc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI TÂM THẦN

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 09/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-SYT ngày 13/6/2025 của Giám đốc Sở Y tế về việc điều động viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kể từ ngày 17/6/2025, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với:

Ông: Vũ Văn Nam, sinh ngày 03/8/1980.

Chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III).

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó Trưởng phòng Y tế - Phục hồi chức năng, thuộc Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần.

Lý do chấm dứt hợp đồng làm việc: Chuyển công tác.

Điều 2. Ông Vũ Văn Nam có trách nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc liên quan và tài sản, trang thiết bị (nếu có) cho đơn vị theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán; Trưởng Phòng Y tế - Phục hồi chức năng và ông Vũ Văn Nam căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ TT
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC KT.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Ngày: **18-06-2015**
 Số: **656** Quyển: **CI**
UBND XÃ ĐÔNG TIẾN, H. VINH BẢO, TP. HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thu Hiền



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quỳnh

Số: 189 /QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận, điều động đối với ông Vũ Văn Nam

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Căn cứ vào quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 881 /QĐ-SYT ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng về việc điều động viên chức đến nhận công tác tại Bệnh viện Y học cổ truyền;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý tiếp nhận, điều động đối với ông Vũ Văn Nam, sinh ngày 03/8/1980, trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa về công tác tại khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng từ ngày 19/6/2025.

Điều 2. Ông Vũ Văn Nam được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 6, hệ số 3.66. Mốc xét nâng lương lần sau kể từ ngày 01/3/2024.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa Khám bệnh và ông Vũ Văn Nam, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc BV (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Khổng Hữu Cường

Số: 189 /QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận, điều động đối với ông Vũ Văn Nam

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Căn cứ vào quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 881 /QĐ-SYT ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng về việc điều động viên chức đến nhận công tác tại Bệnh viện Y học cổ truyền;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý tiếp nhận, điều động đối với ông Vũ Văn Nam, sinh ngày 03/8/1980, trình độ chuyên môn: Bác sỹ Y khoa về công tác tại khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng từ ngày 19/6/2025.

Điều 2. Ông Vũ Văn Nam được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sỹ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 6, hệ số 3.66. Mốc xét nâng lương lần sau kể từ ngày 01/3/2024.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa Khám bệnh và ông Vũ Văn Nam, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc BV (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Khổng Hữu Cường



Số: 7 /HĐLV - YHCT

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2025.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ – UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-SYT ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng về việc điều động viên chức đến nhận công tác tại Bệnh viện Y học cổ truyền;

Chúng tôi, một bên là ông: **Khổng Hữu Cương**

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Bệnh viện Y học cổ truyền

Địa chỉ: Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Và một bên là ông (bà): **Vũ Văn Nam**

Sinh ngày: 03/8/1980

Trình độ đào tạo: Đại học

Chuyên ngành đào tạo: Bác sĩ Y khoa

Nghề nghiệp: Viên chức

Địa chỉ thường trú: Thôn 5 An Bò, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

Số chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân: 031080003268

Cấp ngày: 28/6/2021, Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Loại hợp đồng, thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng.

- Loại hợp đồng làm việc.
- Thời hạn của Hợp đồng: Không xác định thời hạn.
- Thời gian thực hiện chế độ tập sự (nếu có): không.
- Địa điểm làm việc: Khoa Khám bệnh.
- Chức danh chuyên môn: Bác sĩ hạng III.
- Chức vụ (nếu có):
- Nhiệm vụ: Theo sự phân công của Trưởng khoa.

Điều 2. Chế độ làm việc



- Thời giờ làm việc: 8 giờ/ngày
- Được trang bị bảo hộ lao động: Theo chế độ hiện hành.

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký kết hợp đồng làm việc.

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Luật viên chức.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của Pháp luật
- Chấp hành việc bố trí, phân công khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi.

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.

- Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm (mã số) V.08.01.03 Bậc 6, Hệ số lương: 3,66.
- Phụ cấp (nếu có): Không
- Hình thức trả lương: Hàng tháng
- Thời gian tính nâng bậc lương: Từ ngày 01/3/2024.
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định hiện hành
- Được trang bị bảo hộ lao động: Theo chế độ hiện hành
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo chế độ hiện hành
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: Được tham gia BHXH, BHYT, BHTN
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định hiện hành
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật
- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

- Những thỏa thuận khác: Không

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của viên chức đã cam kết trong hợp đồng làm việc

- Viên chức đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

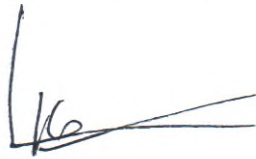
- Sử dụng viên chức để hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, phân công, tạm đình chỉ công tác ...)
- Chấm dứt hợp đồng làm việc, kỷ luật viên chức theo quy định của pháp luật về viên chức.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.
- Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị như nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản; hợp đồng có hiệu lực từ ngày 19 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐƯỢC KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

(Ký ghi rõ họ tên)



Vũ Văn Nam

NGƯỜI ĐƯNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS: Hồng Hữu Cường



UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....012664...../ HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y dược ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ VĂN NAM**

Sinh ngày: 03/08/1980

Thẻ Căn cước công dân số: 031080003268

Ngày cấp: 28/06/2021

Nội cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Thôn An Bò, xã Dũng Tiên, huyện Vĩnh
Đảo, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ y khoa

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh đa
khoa./.

Ngày: 21-04-2025

Số.....321.....Quyển Hải Phòng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

UBND XÃ DŨNG TIÊN, H. VĨNH ĐẢO, TP. HẢI PHÒNG

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG QUẢN LÝ HÀNH NGHỀ Y DƯỢC



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Quỳnh



Trần Quốc Trinh

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **012664** / HP - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được ngoài công lập Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **VŨ VĂN NAM**

Sinh ngày: 03/08/1980

Thẻ Căn cước công dân số: 031080003268

Ngày cấp: 28/06/2021

Nội cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: Thôn An Bò, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh
Bảo, thành phố Hải Phòng

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ y khoa

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh đa
khoa

Ngày: **18-06-2025** Hải Phòng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Số: **656** Quyển: **9**
UBND XÃ DŨNG TIẾN, H. VĨNH BẢO, TP. HẢI PHÒNG



NGƯỜI CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Quỳnh



Trần Quốc Trinh

